

CHỈ THỊ

Về việc tiếp tục thực hiện nghiêm trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính, quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

Trong thời gian qua, cải cách hành chính (CCHC) luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh. CCHC gắn liền với đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; việc thực hiện CCHC hiệu quả quyết định sự vận hành thông suốt của bộ máy. Tuy nhiên, các “điểm nghẽn” về thể chế chậm được tháo gỡ; vai trò, trách nhiệm người đứng đầu chưa được phát huy đầy đủ, dẫn đến việc thực hiện CCHC chưa đồng bộ, hiệu quả; công tác rà soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), đặc biệt là thủ tục nội bộ và các lĩnh vực liên quan đến người dân, doanh nghiệp còn chậm. Các chỉ số liên quan đến công tác CCHC, chuyển đổi số (PAR Index, SIPAS, DTI, PCI, PAPI) còn thấp. Quy trình phối hợp liên thông, nhất là lĩnh vực đầu tư, đất đai thiếu thông suốt gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp và làm chậm tiến độ thực hiện các dự án, gây lãng phí nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp để khẩn trương khắc phục các tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC; kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới, trọng tâm như sau:

1. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nêu cao trách nhiệm người đứng đầu, kiên quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong hoạt động đầu tư công và trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ

1.1. Gắn kết quả thực hiện CCHC với các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của người đứng đầu. Thủ trưởng các đơn vị thực hiện phân công nhiệm vụ theo nguyên tắc “6 rõ” (rõ việc, rõ người, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ kết quả). Kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà hoặc để hồ sơ trễ hạn mà không thực hiện đúng quy định về xin lỗi người dân.

1.2. Yêu cầu phát huy trách nhiệm cao nhất trong tổ chức thực thi qua từng khâu, từng bước thực hiện đầu tư công, cần quán triệt nguyên tắc tuân thủ quy định của pháp luật, sử dụng vốn có trách nhiệm, hiệu quả, tiết kiệm, thực hiện từng nhiệm vụ phải đảm bảo tiến độ theo quy định. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, vừa góp phần thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, sinh kế cho người dân, vừa dẫn dắt, kích hoạt mọi nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển.

1.3. Các chủ đầu tư, đơn vị sử dụng vốn phải quán triệt tinh thần trách

nhệm trong đăng ký nhu cầu vốn hằng năm phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân. Không để xảy ra tình trạng đăng ký vốn cao để giữ vốn nhưng không có khả năng thực hiện và giải ngân, dự án không hiệu quả, dẫn đến lãng phí nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Thực hiện đồng bộ hiệu quả 06 nội dung CCHC, khẩn trương tháo gỡ rào cản, điểm nghẽn về thể chế, cơ chế, chính sách, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền

2.1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường:

- Chỉ đạo trực tiếp thực hiện đồng bộ hiệu quả 06 nội dung CCHC, chuyển từ tư duy “*quản lý*” sang “*phục vụ*”, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Thực hiện nghiêm việc phân cấp, phân quyền rõ ràng, thực chất, gắn với năng lực của từng cấp, từng ngành; phân định cụ thể thẩm quyền, trách nhiệm giữa cấp tỉnh và cấp cơ sở, giữa tập thể và cá nhân; khắc phục tình trạng chồng chéo, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành cần thực hiện đạt mục tiêu cắt giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết và 50% chi phí tuân thủ TTHC đối với các thủ tục liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh so với năm 2024; trong đó tập trung vào việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 24/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm công vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động để góp phần phân đầu đạt tăng trưởng “2 con số”.

2.2. Giám đốc Sở Tư pháp trực tiếp tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành tăng cường rà soát văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao chất lượng công tác góp ý, thẩm định, kiểm tra rà soát, xử lý văn bản để góp phần nâng cao tính đồng bộ, thống nhất, hợp lý, khả thi của văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh.

2.3. Giám đốc Sở Nội vụ trực tiếp chủ trì, tập trung triển khai, hướng dẫn phê duyệt Đề án vị trí việc làm đảm bảo nội dung, tiến độ theo yêu cầu của Chính phủ; rà soát, tham mưu sắp xếp số lượng cấp phó, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp chuyên môn, vị trí việc làm; xây dựng chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao vào các cơ quan nhà nước, thực hiện đào tạo cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên, trọng tâm. Tham mưu thực hiện đồng bộ công tác cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, công chức gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2.4. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ trực tiếp chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh chọn lựa danh mục ưu tiên, dành nguồn lực ưu tiên đầu tư các nội dung còn thiếu, còn yếu, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về hạ tầng, CSDL thực hiện kết nối liên thông đồng bộ giữa các hệ thống, tạo thuận lợi

trong giải quyết TTHC; phân tích đánh giá, có giải pháp cụ thể cải thiện chỉ số chuyển đổi số DTI của tỉnh và cải thiện điểm số lĩnh vực Xây dựng và phát triển chính quyền số, chính quyền điện tử trong Chỉ số CCHC.

2.5. Giám đốc Sở Tài chính trực tiếp chủ trì, triển khai, hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình yêu cầu; các nội dung về tài sản công, giải ngân vốn đầu tư công; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, thu hút đầu tư; tổng hợp xây dựng và theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu HĐND tỉnh giao; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; nâng cao chỉ số PCI. Đặc biệt, lưu ý tiếp tục rà soát đơn giản thực chất TTHC liên quan đến doanh nghiệp, nhà đầu tư theo yêu cầu các Nghị quyết của Chính phủ; thực hiện cơ chế “*luồng xanh*” trong giải quyết TTHC đối với các dự án trọng điểm; tháo gỡ 100% các rào cản pháp lý thuộc thẩm quyền của tỉnh gây khó khăn cho đầu tư.

2.6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh trực tiếp chủ trì, rà soát, hướng dẫn theo dõi chặt chẽ tiến độ việc cắt giảm TTHC theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025, số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 và số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ. Tổng hợp tham mưu UBND tỉnh nhắc nhở, phê bình các cơ quan, đơn vị chậm trong việc thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, rút ngắn thời gian và chi phí thực hiện TTHC; không để tình trạng chỉ “cắt giảm trên giấy”; theo dõi chặt chẽ công tác giải quyết TTHC, nâng cao điểm số, thứ hạng Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp, đảm bảo thuộc nhóm 10 tỉnh, thành có điểm số cao nhất cả nước.

3. Khẩn trương thực hiện tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong cơ chế, quy định và khắc phục ngay những yếu kém, bất cập trong việc tổ chức thực hiện, phối hợp liên ngành

3.1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường:

- Quyết liệt, tập trung hơn nữa trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc để đẩy nhanh tiến độ công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, tăng cường tuyên truyền, vận động, giải quyết thỏa đáng các khiếu nại, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của người dân.

- Đẩy mạnh cải cách TTHC trong đầu tư công nhằm rút ngắn thời gian chuẩn bị và triển khai dự án, giảm chi phí tuân thủ cho các chủ thể tham gia. Rà soát, cắt giảm tối đa các khâu trung gian, thủ tục chồng chéo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông dữ liệu giữa các cơ quan, bảo đảm xử lý hồ sơ nhanh chóng, công khai, minh bạch.

- Tiếp tục rà soát, kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các khó khăn, vướng mắc liên quan đến đầu tư công trong triển khai chính quyền địa phương 2 cấp; người đứng đầu có trách nhiệm sắp xếp, bố trí cán bộ có đủ năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu quản lý và triển khai dự án đầu tư công tại địa phương, nhất là đối với các địa bàn vùng sâu, vùng xa.

3.2. Giám đốc Sở Tài chính tham mưu phân bổ ngay đối với kế hoạch vốn năm 2026 đã được giao nhưng đến nay chưa phân bổ chi tiết cho nhiệm vụ, dự án trước ngày 10 tháng 5 năm 2026; nếu chưa phân bổ thì yêu cầu báo cáo rõ lý do, nguyên nhân, trách nhiệm tập thể, cá nhân, gửi Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm 2026 để tổng hợp, đề xuất báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý số vốn chưa phân bổ chi tiết trong tháng 5 năm 2026 theo quy định. Đảm bảo bố trí đủ vốn ngân sách địa phương tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia và các dự án trọng điểm được Trung ương hỗ trợ đầu tư trên địa bàn theo đúng cam kết.

3.3. Giám đốc Sở Xây dựng khẩn trương tham mưu rà soát, hoàn thành ngay trong Quý II năm 2026 quy hoạch các mỏ để đảm bảo đủ nguyên vật liệu cho các dự án đầu tư, nhất là đầu tư công; khẩn trương tháo gỡ khó khăn liên quan đến cấp phép mỏ đá, cát, đất; tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về giá. Căn cứ nhu cầu nguyên vật liệu cho đầu tư công, cần thiết có giải pháp thu hồi các giấy phép đã cấp không thực hiện đúng quy định để phục vụ cho việc triển khai các dự án, công trình quan trọng.

Trường hợp nào không bố trí đủ nguồn nguyên vật liệu để thực hiện các dự án đầu tư công trên địa bàn, giao Giám đốc Sở Tài chính đề xuất cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn của địa phương đó cho các cơ quan, địa phương khác có nhu cầu bổ sung và có khả năng giải ngân trong năm 2026.

4. Xây dựng giải pháp cụ thể thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, hiệu quả CCHC năm 2026

4.1. Đạt và vượt 100% chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 theo Nghị quyết HĐND tỉnh giao.

4.2. Hoàn thành 100% nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 đề ra tại Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026 và các nhiệm vụ trọng tâm khác được cấp có thẩm quyền giao.

4.3. Hoàn thành 100% nhiệm vụ CCHC năm 2026 đề ra tại Kế hoạch số 0156/KH-UBND ngày 26/12/2025 của UBND tỉnh về CCHC nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2026 và hoàn thành 100% nhiệm vụ Kế hoạch số 0155/KH-UBND ngày 24/12/2025 của UBND tỉnh về việc Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2026.

4.4. Tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn các cấp đạt từ 98% trở lên. Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn đạt 100%.

4.5. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 98%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 90%.

4.6. Tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước tỉnh tối thiểu đạt 95%. Thực hiện thu ngân sách năm 2026 tăng ít nhất 10% so với năm 2025.

4.7. 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá định lượng chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thông qua kết quả, sản phẩm cụ thể.

4.8. 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa ngay sau khi tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả; hoàn thành mục tiêu số hóa đạt tỷ lệ 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo quy định. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt tối thiểu 80%.

4.9. 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động. 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

4.10. Cắt giảm, đơn giản hóa 100% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không rõ ràng; bãi bỏ toàn bộ điều kiện đầu tư kinh doanh của các ngành, nghề không thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư.

4.11. Cắt giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết TTHC và 50% chi phí tuân thủ TTHC so với năm 2024; bảo đảm 100% TTHC quy định tại quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng được công bố, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa; 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp được thực hiện điện tử.

4.12. Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan, bảo đảm 100% TTHC nội bộ được rà soát, đơn giản hóa về thủ tục, thời gian và chi phí thực hiện; đồng thời sửa đổi, hoàn thiện quy trình giải quyết để phù hợp với yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu quả.

4.13. Ban hành đầy đủ TTHC nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước, bảo đảm 100% TTHC nội bộ được thực hiện quản trị trên môi trường điện tử.

4.14. Thực hiện 100% TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính. 100% thực hiện nghiêm túc trách nhiệm giải trình và thực hiện trách nhiệm xin lỗi người dân, doanh nghiệp đối với các trường hợp hồ sơ quá hạn.

4.15. Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC đủ điều kiện thuộc phạm vi chức năng của tỉnh, xã cần đạt tỷ lệ ít nhất 80%. Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh cần đạt tỷ lệ ít nhất 80%.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị này; định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện

về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, chỉ đạo.

5.2. Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì theo dõi, đôn đốc thực hiện Chỉ thị này; định kỳ hàng tháng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và tham mưu công khai kết quả xếp hạng CCHC của các cơ quan, đơn vị; đề xuất nhắc nhở, phê bình bằng văn bản đối với các cơ quan chậm khắc phục tồn tại.

5.3. Giám đốc Sở Tài chính đảm bảo nguồn lực kinh phí tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đạt mục tiêu tăng trưởng “2 con số”; tham mưu quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 đảm bảo nguyên tắc quy định.

Nhận được Chỉ thị này, các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện để nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng “2 con số”./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các ĐVSNCN thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW ngành dọc đóng tại tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NV (M_02b).

CHỦ TỊCH

Đỗ Hữu Huy